

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI
Ngày ...5...tháng...6...năm 2022. Ca: 6.1A.1.13.

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH ₄ ⁺ (mg/l)	Lưu lượng vào (m ³ /h)	Lưu lượng ra (m ³ /h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
	Giá trị trung bình theo ca	6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-		
Đêm C	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	6,7		935	946	49,1	0,48	20,1	0,14	38,7		5,8	<i>[Signature]</i>	Ng. Văn Hải
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình theo ca	6,7		952	943	51,1	0,58	23,9	0,12	38,2		5,8	<i>[Signature]</i>	Ng. Văn Hải
Sáng A	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình theo ca	6,7		939	948	50,9	0,67	24,5	0,11	38,3		5,8	<i>[Signature]</i>	Ng. Văn Hải
Chiều B	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình theo ca	6,6		935	948	50,4	0,70	24,8	0,11	38,2		5,8	<i>[Signature]</i>	Ng. Văn Hải

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.